

Công tác tuyên giáo với nhiệm vụ bảo vệ môi trường



Phụ nữ xã Hợp Tiến (Đông Hưng) vệ sinh môi trường.

Ảnh: PHƯƠNG CHI

Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 3/6/2013 Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ bảy (khóa XI) khẳng định: Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của cả hệ thống chính trị; là trách nhiệm và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư, trong đó nhà nước giữ vai trò chủ đạo, dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự tham gia, giám sát của toàn xã hội. Bảo vệ môi trường vừa là mục tiêu vừa là một nội dung cơ bản của phát triển bền vững. Đầu tư cho bảo vệ môi trường là đầu tư cho phát triển bền vững.

Ở Thái Bình, trong những năm qua, các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể trong tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác bảo vệ môi trường đạt được những kết quả nhất định. Cùng với đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, tỉnh đã tập trung chỉ

đạo, đầu tư và tổ chức thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường ở các khu, cụm công nghiệp, đô thị, làng nghề, nông nghiệp và nông thôn, gắn với thực hiện tiêu chí về môi trường trong xây dựng nông thôn mới. Các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân đã xác định được tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từng bước được củng cố và tăng cường đến cấp xã. Cùng với sự đầu tư của nhà nước, việc xã hội hóa, huy động, khuyến khích sự tham gia của cá nhân, tổ chức và cộng đồng vào các hoạt động bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa trong xây dựng nông thôn mới tiếp tục được đẩy mạnh, có hiệu quả. Đến nay, toàn tỉnh có 200/263 xã (76%) và 1 huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

Nhận thức rõ bảo vệ môi trường là một bộ phận

quan trọng của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ động phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu với Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo tập huấn, định hướng tuyên truyền về chủ đề này cho đội ngũ báo cáo viên từ tỉnh đến cơ sở. Công tác tuyên truyền chuyển đổi hành vi được chú trọng trên cả diện rộng và chiều sâu, chủ động với nhiều nội dung và hình thức phong phú, đa dạng như: tuyên truyền trực quan, thông tin hai chiều, kịp thời phát hiện, tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền giải quyết những khó khăn,

tổ chức tháng hoạt động mạnh đưa kiến thức bảo vệ môi trường vào giáo dục trong nhà trường; vận động các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường...

Cùng với công tác hướng dẫn triển khai, quán triệt, tuyên truyền nội dung các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp chặt chẽ với ngành Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan chức năng tham mưu với cấp ủy tỉnh kiểm tra, khảo sát ở các địa phương, đơn vị; đánh giá toàn diện sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và tình hình triển khai, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch bảo vệ môi trường ở cơ sở. Qua đó, đã rút ra những cách làm hay, những giải pháp tốt, có hiệu quả thiết thực; kịp thời tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản quan trọng nhằm từng bước hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành, đẩy mạnh thực hiện các giải pháp, kiên trì mục tiêu công tác bảo vệ môi trường.

Với phương châm hành động "hướng về cơ sở", công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác khoa giáo, cộng tác viên, tuyên truyền viên được tăng cường. Trên cơ sở định hướng của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, tổ khoa giáo xã, phường, thị trấn đã phát huy tốt chức năng là bộ phận tham mưu, giúp việc cho ban tuyên giáo đảng ủy cơ sở chỉ đạo triển khai thực hiện công tác khoa giáo nói chung, lĩnh vực bảo vệ môi trường nói riêng; đồng thời, chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội, tăng cường thông tin hai chiều, kịp thời phát hiện, tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền giải quyết những khó khăn,

bức xúc ngay từ cơ sở. Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của bảo vệ môi trường trong sự phát triển bền vững; nêu cao trách nhiệm của mỗi cá nhân và cả cộng đồng.

Tuy nhiên, trong thực hiện chủ trương, chính sách về bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới còn bộc lộ một số tồn tại và là thách thức: một số cấp ủy, chính quyền cơ sở còn xem nhẹ việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, chưa thấy được vấn đề bảo vệ môi trường là vấn đề cấp bách cần được tập trung giải quyết trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Một số chủ trương, chính sách và các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường vẫn chưa đến được với toàn thể nhân dân. Ý thức bảo vệ môi trường chưa trở thành thói quen, nếp sống của đại bộ phận dân cư. Công tác quy hoạch, xây dựng bãi rác tập trung, phân loại và xử lý rác còn nhiều bất cập. Việc xử lý ô nhiễm môi trường ở các khu, cụm công nghiệp, làng nghề chưa được triệt để. Tình trạng ô nhiễm môi trường do sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón trong sản xuất nông nghiệp và rác thải sinh hoạt ở khu vực nông thôn phát sinh tăng, chưa có biện pháp giải quyết hữu hiệu...

Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường có ảnh hưởng rất lớn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội. Trong khi chúng ta đang trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nông thôn mới, các vấn đề phức tạp về môi trường trên địa bàn tỉnh sẽ còn tiếp tục nảy sinh. Vì vậy, bên cạnh sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đòi hỏi sự đồng thuận, tham gia tích cực của các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ làm công tác môi trường và của cả cộng đồng.

LÊ THỊ HẢI YẾN
(Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy)

Công nhân như người thân

Đó là một trong những bí quyết để sản xuất, kinh doanh thành công của vợ chồng chị Nguyễn Thị Anh, hội viên phụ nữ thôn An Quý, xã An Khê (Quỳnh Phụ).

Chị Anh kể: Hơn 5 năm trước, vợ chồng chị từ bỏ công việc văn phòng trên Hà Nội để về quê mở cơ sở may. Khó khăn đủ thứ, cả hai vợ chồng đều không biết gì về may mặc, rồi địa điểm mở cơ sở chưa có, vốn thiếu nhiều, làm thế nào để thu hút công nhân, nhất là công nhân có tay nghề vào cơ sở làm việc... Anh chị tháo gỡ từng khó khăn. Số tiền tích lũy và vay mượn thêm chỉ đủ mua được 10 chiếc máy may. Xưởng nhỏ, máy ít, không ai yên tâm khi đặt đơn hàng với một xưởng nhỏ như vậy. Thời gian này, vợ chồng chị tìm những mối hàng may bán chợ để tìm và duy trì công việc cho xưởng. Với sự kiên trì, cùng với chất lượng may ngày một nâng cao những đơn hàng của xưởng ngày càng thêm nhiều. Từ nhận những đơn hàng chợ đến nay xưởng chỉ yếu làm những đơn hàng xuất khẩu sang Nhật Bản, Hàn Quốc và các nước châu Âu. Từ chỗ có 10 máy hiện xưởng có 70 máy may, tạo việc làm thường xuyên

cho 60 lao động, tất cả đều là những "công nhân nông dân" chính gốc với thu nhập từ 3 - 8 triệu đồng/người/tháng. Chị Anh tiết lộ, mỗi năm thu lãi cũng vài trăm triệu đồng.

Chị Anh cho biết: Nguồn hàng đều đặn, liên tục là yếu tố mang tính quyết định giúp xưởng may có thể tồn tại và phát triển. Thường thì ban đầu sẽ hơi khó khăn trong tìm kiếm khách hàng, nhưng sau dần quen với các "mối" rồi thì xưởng chỉ cần may theo các mẫu mà khách hàng yêu cầu thôi. Công việc cũng dần ổn định hơn. Tuy nhiên, có những tháng không có đủ hàng cho công nhân sản xuất, khách hàng gây khó dễ, vi phạm hợp đồng... vợ chồng chị Anh phải vay mượn tiền để trả lương cho công nhân nhằm duy trì hoạt động. Nợ nần cũng ngày càng gia tăng, bao nhiêu vốn tích góp được từ trước bị "hao mòn" hết. Cộng thêm nhiều yếu tố tác động nên có lúc chị cảm thấy mệt mỏi, buồn xuôi. Chính lúc này, những công nhân trong xưởng đã động viên, chia sẻ, cùng vợ chồng chị vượt qua khó khăn. Chị Bùi Thị Luyện, công nhân của xưởng cho biết: Chị đã làm ở đây từ những ngày đầu thành lập cơ sở. Công

việc gần nhà, không vất vả, khi thu hoạch mùa hoặc gia đình có việc bận, vợ chồng chị Anh bố trí cho chúng tôi nghỉ làm. Vợ chồng chị Anh rất gần gũi, quan tâm đến đời sống, đáp ứng quyền lợi chính đáng của người lao động. Khi công nhân hoặc có người thân ốm đau cũng được xưởng hỏi thăm, động viên... Chính tư tưởng đó đã và đang được áp dụng tại xưởng may trong suốt nhiều năm qua, tạo ra một không khí gia đình gần gũi, ấm cúng. Nhờ thế, dù có những lúc khó khăn, công nhân vẫn toàn tâm, toàn ý ở lại cùng vợ chồng chị Anh phát triển xưởng may.

Từ những thành công ban đầu, vợ chồng chị Anh đang mở rộng thêm xưởng may để có thể tạo thêm nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người dân địa phương. Chị Ngô Thị Liên, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã An Khê cho biết: Chị Anh là một trong những phụ nữ làm kinh tế giỏi điển hình của xã. Xưởng may của chị cũng là một trong những địa điểm để hội phụ nữ tuyên truyền những chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương và các phong trào thi đua của hội phụ nữ các cấp.

KUÂN PHƯƠNG



Coi công nhân như người thân đã giúp chị Nguyễn Thị Anh (mặc áo đen, ngồi may) ổn định và phát triển sản xuất.

Hiện nay, lúa mùa của huyện Kiến Xương đang ở giai đoạn cuối đẻ nhánh, chuẩn bị phân hóa đồng, một số diện tích lúa bị ngập và chết phải cấy lại đang trong giai đoạn đẻ nhánh. Tuy nhiên, tình hình sâu bệnh hại trên lúa mùa vẫn đang diễn biến phức tạp, trong đó bệnh lùn sọc đen đã xuất hiện ở hầu hết các xã, thị trấn trong huyện, sâu cuốn lá nhỏ, sâu đục thân, rầy các loại phát sinh gây hại ở cuối tháng 8, đầu tháng 9 sẽ gia tăng mức độ gây hại, nguy cơ làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến năng suất lúa mùa nếu không được phòng, trừ kịp thời. Bà Nguyễn Thị Mai, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện cho biết: Phòng đã tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo công tác phòng, trừ sâu bệnh, ra các công văn chỉ đạo các địa phương và hướng dẫn các hộ dân phát hiện cây lúa bị bệnh lùn sọc đen và kiểm tra mật độ rầy lưng trắng có khả năng lây nhiễm bệnh lùn sọc đen để phun phòng, trừ, hạn chế nguồn lây bệnh. Đặc biệt, để phòng ngừa bệnh lùn sọc đen lây lan ra diện rộng, tránh tình trạng "trên nóng, dưới lạnh", Phòng đã tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể ở các địa phương phối hợp tổ chức hội nghị đầu bờ, trong đó giao chủ trì hướng dẫn nông dân ra đồng phát hiện cây lúa bị bệnh và kiểm tra mật độ rầy lưng trắng để phun phòng, trừ. Ngoài ra, Phòng cũng đã có hướng dẫn kết hợp chiến dịch phòng, trừ sâu cuốn lá nhỏ từ ngày 24 - 28/8 để bà con

PHÒNG, TRỪ BỆNH LÙN SỌC ĐEN TRÊN LÚA Ở KIẾN XƯƠNG

Tránh tình trạng "trên nóng, dưới lạnh"

Trước diễn biến phức tạp của sâu bệnh hại trên lúa mùa, sáng ngày 23/8, huyện Kiến Xương đã tổ chức họp khẩn với lãnh đạo, chủ nhiệm HTX DVNN các xã, thị trấn nhằm huy động sự vào cuộc của toàn hệ thống chính trị từ huyện tới địa bàn thôn, xóm và người dân triển khai các biện pháp cấp bách phòng, trừ sâu bệnh hại lúa, nhất là bệnh lùn sọc đen.



Lãnh đạo huyện Kiến Xương cùng các phòng, ban trực tiếp ra đồng tuyên truyền nông dân cách phân biệt cây lúa bị bệnh lùn sọc đen.

kết hợp phun cùng lúc diệt trừ rầy lưng trắng, phòng ngừa môi giới bệnh lùn sọc đen và sâu cuốn lá nhỏ. Các xã, thị trấn tổ chức hội nghị đầu bờ hướng dẫn nông dân tổ chức nhổ bỏ cây lúa bị bệnh cũng như kiểm tra mật độ rầy. Có mặt tại hội nghị đầu bờ cảnh đồng thôn Việt Hùng, xã Bình Minh, bà Nguyễn Thị Sen, Phó Trưởng thôn Việt Hùng cho

biết: Nhà tôi cấy 6 sào lúa song cả 6 sào đều rải rác nhiễm bệnh lùn sọc đen. Ngay từ khi cây lúa có biểu hiện bị bệnh tôi đã tiến hành nhổ bỏ và tiêu hủy, tuy nhiên đến nay biểu hiện của cây lúa bị bệnh vẫn xuất hiện rải rác trên đồng ruộng. Đặc biệt, tỷ lệ người dân phát hiện ra cây lúa bị bệnh và nhổ bỏ ở trong thôn còn ít, chỉ có những người được tiếp cận nhiều và thực

sự quan tâm tới việc phòng, trừ bệnh lùn sọc đen mới tích cực ra đồng và nhổ bỏ. Mặc dù công tác tuyên truyền thời gian qua ở địa phương rất quyết liệt song đa phần người dân còn chủ quan, thờ ơ với việc phòng, trừ bệnh lùn sọc đen. Do đó, tôi đánh giá rất cao các cơ quan chuyên môn cũng như chính quyền địa phương đã tổ chức hội nghị đầu bờ ở từng thôn để

tất cả người dân trong thôn có thể phân biệt được cây lúa bị bệnh và tiến hành phun thuốc phòng, trừ bệnh hiệu quả.

Theo bà Nguyễn Thị Mai, phó khâm trong công tác phòng, trừ sâu bệnh hại lúa ở Kiến Xương là nguồn lao động. Hầu hết các hộ cấy ruộng đều làm công nhân hoặc nghề phụ nên không có thời gian thường xuyên ra đồng kiểm tra phát hiện sâu bệnh cũng như thực hiện chỉ đạo của ngành chuyên môn. Để giải quyết tình trạng này, ngoài phân công tất cả các cán bộ, kỹ thuật của huyện xuống đồng hàng ngày, Phòng đã tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo phối hợp với các đoàn thể chính trị cùng các đoàn viên, hội viên hỗ trợ cùng nông dân ra đồng nhổ bỏ cây lúa bị bệnh, nhất là những gia đình không có nhân công lao động.

Để bảo đảm nguồn cung ứng thuốc được kịp thời, hiệu quả, ngay trong buổi sáng ngày 23/8, Kiến Xương đã cung cấp toàn bộ số thuốc bảo vệ thực vật đủ để bà con trong toàn huyện thực hiện phun phòng, trừ sâu bệnh hại lúa theo đúng

lich khuyến cáo của các cơ quan chuyên môn. Ông Vũ Quang Thành, tổ trưởng tổ kinh doanh Công ty Cổ phần Nicotex Thái Bình cho biết: Sau khi nhận được đơn hàng của huyện Kiến Xương, ngay trong buổi sáng ngày 23/8 Công ty đã chuyển toàn bộ 317.000 gói thuốc về huyện để cung ứng đầy đủ cho bà con nông dân. Công ty cam kết cung ứng đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng để công tác phòng, trừ sâu bệnh của Kiến Xương đạt hiệu quả cao nhất.

Ông Bùi Đức Hạnh, Chủ tịch UBND huyện Kiến Xương khẳng định: Thời gian qua, huyện đã vào cuộc chỉ đạo cũng như tuyên truyền, nhắc nhở các địa phương rất quyết liệt về công tác phòng, trừ bệnh lùn sọc đen trên lúa. Chỉ đạo thành lập các tổ kỹ thuật trực tiếp xuống các xã kiểm tra, đôn đốc nhân dân nhổ bỏ những cây lúa bị bệnh song tỷ lệ người dân ra đồng còn thấp. Do đó, huyện sẽ tiếp tục chỉ đạo phòng, ban có liên quan, các xã, thị trấn tăng cường công tác chỉ đạo, vào cuộc quyết liệt hơn, có biện pháp, cách làm để người dân vào cuộc, tích cực ra đồng ứng phó với bệnh lùn sọc đen. Huyện cũng đã thông báo có chế độ trợ cho bà con trong việc phun phòng, trừ bệnh lùn sọc đen trên toàn bộ diện tích lúa mùa. Tất cả lượng thuốc phun phòng, trừ sâu bệnh hại lúa trong dịp này sẽ đến tay bà con nông dân trong ngày 23 - 24/8 để toàn bộ 11.322ha lúa mùa của huyện sẽ được phun xong trước ngày 28/8.

THU THÚY

HƯNG HÀ

Phấn đấu tổng giá trị sản xuất ngành Nông nghiệp đến năm 2020 đạt trên 3.700 tỷ đồng

Đến năm 2020, huyện Hưng Hà phấn đấu tổng giá trị sản xuất ngành Nông nghiệp đạt trên 3.700 tỷ đồng. Tốc độ tăng trưởng trung bình giai đoạn 2018 - 2020 đạt 3,45%/năm trở lên.

Để thực hiện mục tiêu trên, bên cạnh khuyến khích nhân dân tích cực đầu tư khoa học công nghệ tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, huyện Hưng Hà chú trọng thực hiện một số nội dung như: tích tụ ruộng đất, mở rộng diện tích trồng cây màu vụ đông, cây dược liệu, cây ăn quả. Nâng cao chất lượng sản phẩm chăn nuôi. Khai thác hiệu quả gần 1.300ha nuôi trồng thủy sản hiện có đồng thời nâng cao chất lượng quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhằm bảo đảm đáp ứng yêu cầu của sản xuất nông nghiệp.

NGỌC MAI

Tập huấn vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa máy nông nghiệp

Trung tâm Khuyến công - Tư vấn phát triển công nghiệp (Sở Công Thương) vừa khai mạc lớp tập huấn vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa máy cơ khí nông nghiệp cho 35 học viên là nông dân xã An Ấp (Quỳnh Phụ). Đây là 1 trong 6 lớp tập huấn cho nông dân các địa phương được Trung tâm tổ chức trong tháng 8.

Tham gia lớp tập huấn, các học viên được trang bị những kiến thức cơ bản về tính năng, nguyên lý hoạt động của một số loại máy gặt đập liên hợp, máy làm đất và cách vận hành bảo đảm an toàn, tiết kiệm nhiên liệu và hạn chế máy móc hư hỏng. Với hình thức học lý thuyết gắn với thực hành và giảng viên trực tiếp giải đáp, hướng dẫn xử lý những tình huống xảy ra khi vận hành máy cơ khí nông nghiệp, các học viên nắm chắc được kiến thức và áp dụng vào thực tiễn từ đó có thể tự bảo dưỡng, sửa chữa những hỏng hóc thông thường của máy cơ khí nông nghiệp, góp phần giảm chi phí đầu tư và đạt năng suất lao động cao.

KHÁC ĐUẨN